TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐL** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2023/QĐST-HNGĐ	*ĐL, ngày 16 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2023/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 01 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Mộng Y, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Số 172, đường MêPu-ĐaKai, tổ 9, thôn 2, xã SN, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Trường S, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Số 172, đường MêPu-ĐaKai, tổ 9, thôn 2, xã SN, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Mộng Y và anh Nguyễn Trường S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Trần Thị Mộng Y và anh Nguyễn Trường S thuận tình ly hôn.

- *Về con chung, tài sản chung, nợ chung*: Các bên đương sự không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Trần Thị Mộng Y phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 2.750.000 đồng (*Hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐL theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0012740 ngày 03/01/2023. Hoàn trả lại cho chị Y số tiền 2.600.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm ngàn đồng*) còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng GĐKT TA tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện ĐL;
- Chi cục Thi hành án DS huyện ĐL;
- UBND xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, quyết định.

Thẩm phán

Trần Đình Trường